



THỊ TRƯỜNG – GIÁ CÀ

Giá cao su thiên nhiên trong tuần từ ngày 12/8/2024 đến 16/8/2024

Từ ngày 12/8/2024 đến 16/8/2024, giá cao su thiên nhiên (CSTN) của các sàn giao dịch OSE, MRE và SICOM đều tăng. Giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka – Nhật Bản (OSE) giao tháng 01/2025 là 2.207 USD/tấn, tăng 0,8%; giá cao su TSR 20 giao sau kỳ hạn tháng 9/2024 trên sàn SICOM (Singapore) là 1.729 USD/tấn, tăng 1,7% so với tuần trước; giá cao su xuất khẩu SMR 20 của Malaysia do Tổng cục Cao su Malaysia (MRB) công bố ở mức 1.794 USD/tấn (+2,0%); giá SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt mức 1.870 tăng 1,6% so với ngày cuối tuần trước.

***Nhận định xu hướng thị trường CSTN trong ngắn hạn**

Kết thúc tuần giá CSTN tại các thị trường tăng so với tuần trước, đánh dấu tuần thứ ba tăng liên tiếp nhờ sự hỗ trợ từ những lo ngại về nguồn cung yếu bất thường và khả năng tình trạng này kéo dài trong những tháng tới. Bên cạnh đó, đồng USD yếu và triển vọng nhu cầu đang cải thiện tốt hơn dự kiến tại Hoa Kỳ, khu vực EU, Ấn Độ cũng là yếu tố hỗ trợ. Một loạt dữ liệu kinh tế được công bố đã nâng cao sự lạc quan về nền kinh tế Hoa Kỳ, xoa dịu nỗi lo về suy thoái kinh tế. Mặt khác, giá CSTN bị hạn chế bởi những lo ngại về sự yếu kém dai dẳng trong quá trình phục hồi kinh tế của Trung Quốc và triển vọng nhu cầu CSTN tiếp tục yếu từ quốc gia này.

Tính chung cả tuần, dầu Brent giảm 1,7% và dầu WTI giảm gần 0,3% trong bối cảnh Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) đã hạ dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu trong năm nay, do sự suy yếu của thị trường Trung Quốc. Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) cũng hạ các mức dự báo cho năm 2025. Ông Andrew Lipow, Chủ tịch công ty tư vấn năng lượng Lipow Oil Associates, cho biết tuần vừa qua là một tuần biến động trên thị trường dầu mỏ, với tác động giằng co giữa một bên là nguy cơ gián đoạn nguồn cung khi xung đột lan rộng ở Trung Đông, và một bên là tăng trưởng chậm lại ở Trung Quốc làm giảm các mức dự báo về nhu cầu.

Tin tức liên quan đến thị trường cao su trong tuần

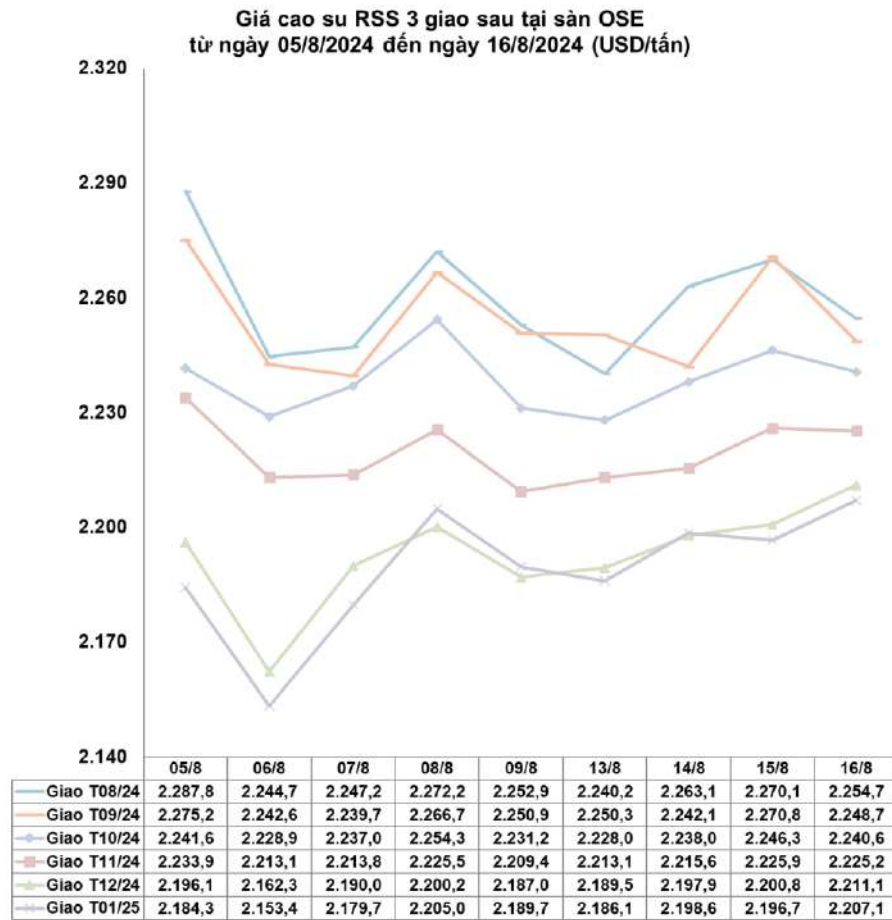
- Trên Sàn Giao dịch Tương lai Thượng Hải (Shanghai Futures Exchange – SHFE) tuần từ ngày 12/8 – 16/8/2024, tồn kho CSTN dựa theo chứng từ đạt 232.040 tấn, tăng 3.496 tấn (+1,5%) so với tuần trước; số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai đạt 252.620 tấn, tăng 5.550 tấn (+2,2%) so với tuần trước.

| Số liệu tồn kho dựa theo chứng từ (tấn) <i>Warehouse receipt Inventory (tonnes)</i> | | | Số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai (tấn) <i>Futures Inventory (tonnes)</i> | | |
|--|-------------------------------|----------|--|-------------------------------|----------|
| Tuần từ ngày 05/8 – 09/8/2024 | Tuần từ ngày 12/8 – 16/8/2024 | Thay đổi | Tuần từ ngày 05/8 – 09/8/2024 | Tuần từ ngày 12/8 – 16/8/2024 | Thay đổi |
| 226.490 | 232.040 | +3.496 | 249.124 | 252.620 | +5.550 |

Nguồn: Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ SHFE

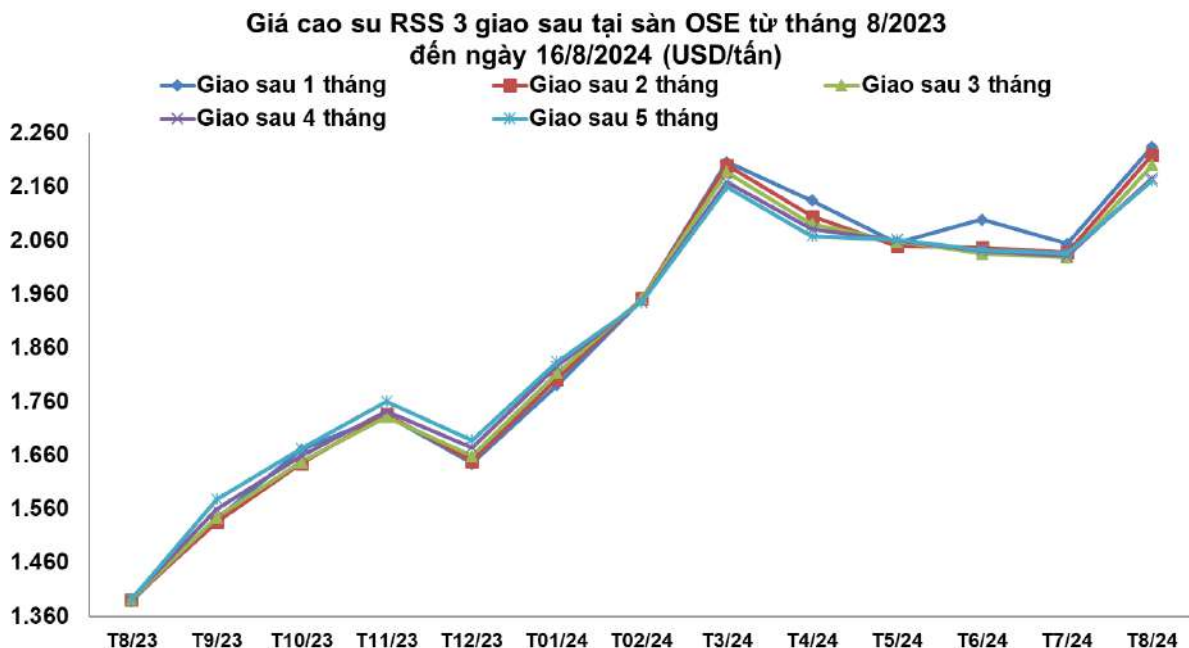
Diễn biến giá cao su trên thị trường quốc tế từ ngày 12/8/2024 – 16/8/2024

Từ ngày 12/8/2024 – 16/8/2024, giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka (OSE) công bố tăng. Giá RSS3 giao tháng 01/2025 đạt 2.207 USD/tấn, tăng 21 USD/tấn (+1,0%) so với ngày đầu tuần và tăng 17 USD/tấn (+0,8%) so với ngày cuối tuần trước.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpox.co.jp/english/>

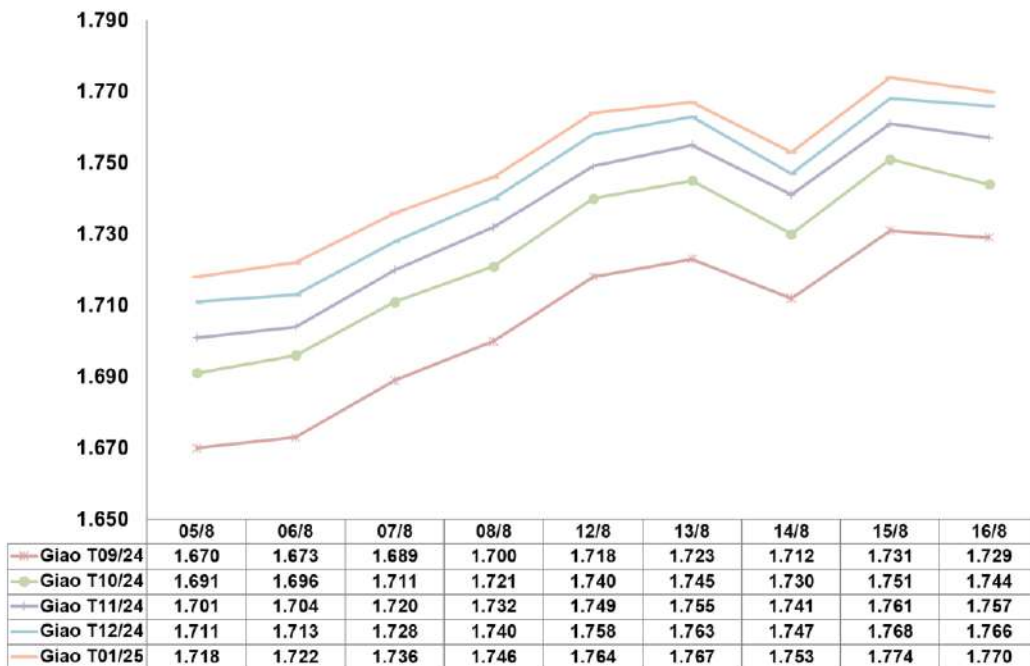
Trong tháng 8/2024, từ ngày 01 – 16/8, giá cao su RSS 3 (OSE) trung bình đạt 2.172 USD/tấn đối với loại hợp đồng giao sau 5 tháng, tăng 135 USD/tấn (+6,6%) so với mức giá trung bình tháng 7/2024 và tăng 779 USD/tấn (+56,0%) so với tháng 8/2023.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpox.co.jp/english/>

Kết thúc ngày cuối tuần, giá cao su TSR 20 trên Sàn Giao dịch SICOM (Singapore) tăng. Giá TSR 20 giao tháng 9/2024 đạt 1.729 USD/tấn, tăng 11 USD/tấn (+0,6%) so với ngày đầu tuần và tăng 29 USD/tấn (+1,7) so với ngày cuối tuần trước.

Giá cao su TSR 20 tại sàn SICOM từ 05/8/2024 đến 16/8/2024 (USD/tấn)

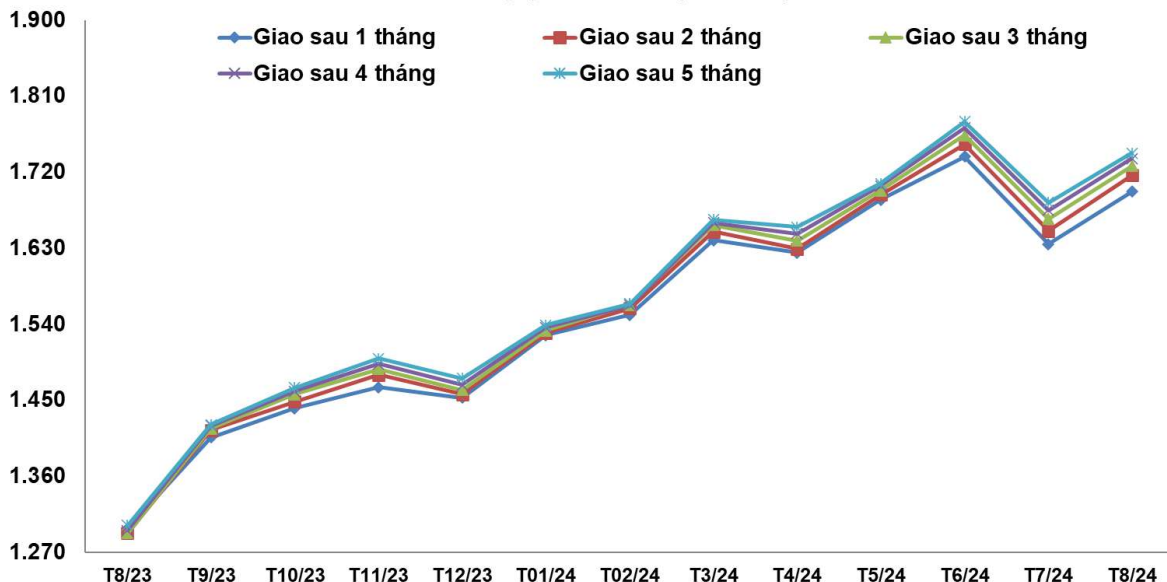


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Trong tháng 8/2024, từ ngày 01 – 16/8, giá TSR 20 trung bình của hợp đồng giao sau 1 tháng trên sàn SICOM đạt 1.697 USD/tấn, tăng 62 USD/tấn (+3,8%) so với trung bình tháng 7/2024 và tăng 399 USD/tấn (+30,8%) so với tháng 8/2023.

Giá cao su TSR 20 giao sau tại sàn SICOM từ tháng 8/2023 đến ngày 16/8/2024 (USD/tấn)

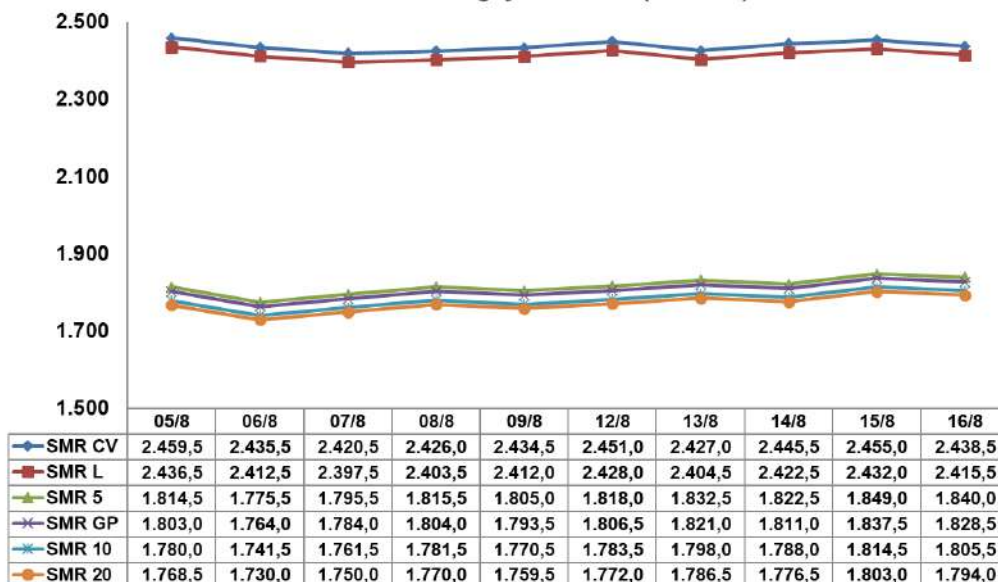


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Kết thúc tuần từ 12/8/2024 – 16/8/2024, tại Sở Giao dịch Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR 20 xuất khẩu do MRB công bố tăng. Giá SMR 20 đạt 1.794 USD/tấn, tăng 22 USD/tấn (+1,2%) so với ngày đầu tuần và tăng 35 USD/tấn (+2,0%) so với ngày cuối tuần trước.

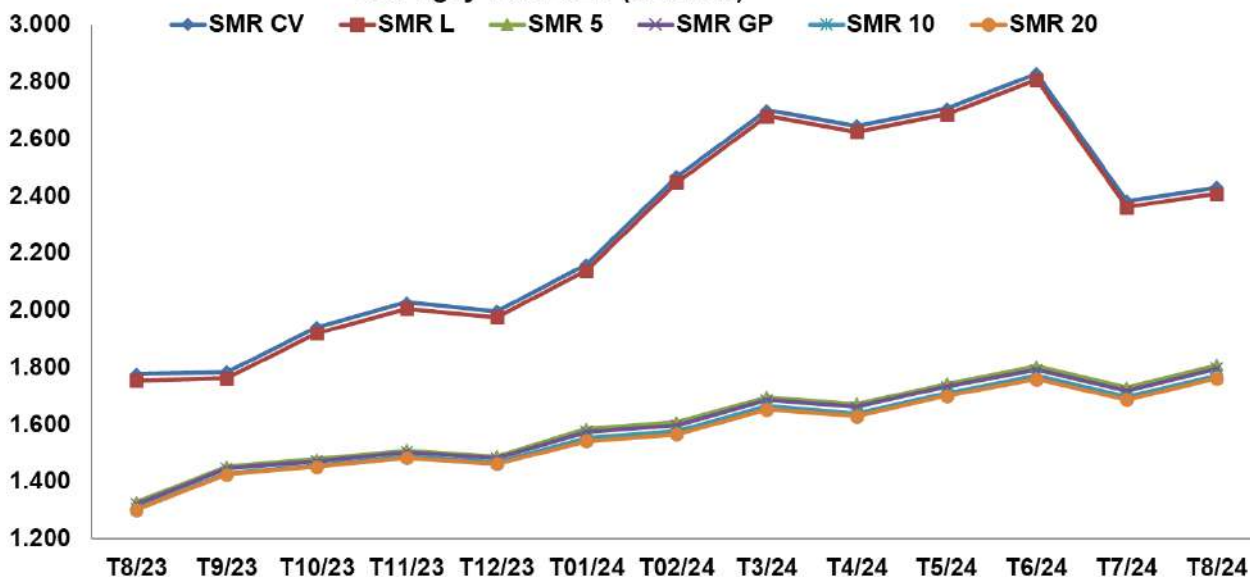
**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố
từ 05/8/2024 đến ngày 16/8/2024 (USD/tấn)**



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lqm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Trong tháng 8/2024, từ ngày 01 – 16/8, giá SMR 20 trung bình do MRB công bố đạt 1.762 USD/tấn, tăng 76 USD/tấn (+4,5%) so với trung bình tháng 7/2024 và tăng 460 USD/tấn (+35,3%) so với tháng 8/2023.

**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ tháng 8/2023
đến ngày 16/8/2024 (USD/tấn)**

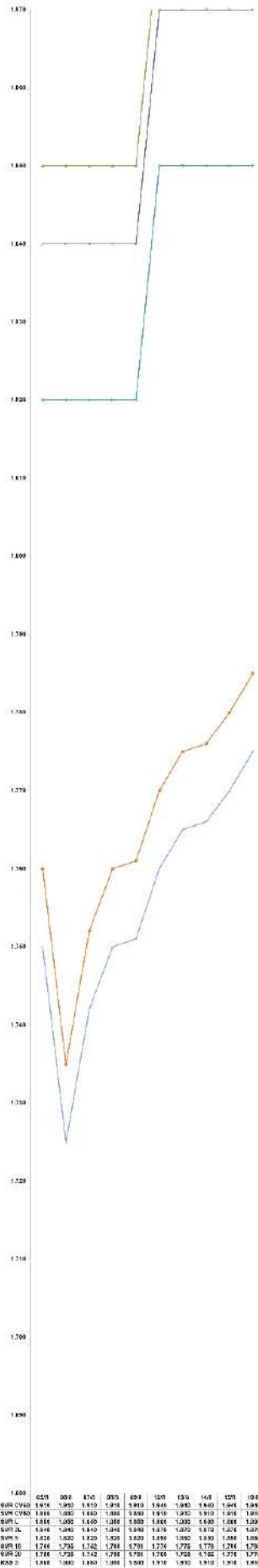


Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lqm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán trong tuần 12/8 – 16/8/2024

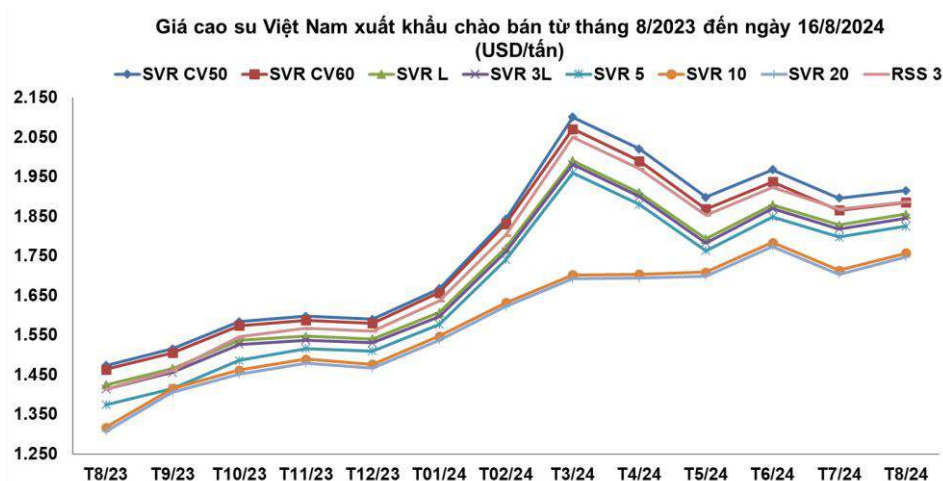
Kết thúc tuần từ 12/8 – 16/8/2024, SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt 1.870 USD/tấn, tăng 30 USD/tấn (+1,6%) so với ngày cuối tuần trước.

Giá cơ sở Việt Nam xuất khẩu: chuỗi bán lẻ (USD/đơn vị)
(UBC/đơn)



Nguồn: www.vra.com.vn

Trong tháng 8/2024, từ ngày 01 – 16/8, giá SVR 3L của Việt Nam xuất khẩu chào bán trung bình đạt 1.846 USD/tấn, tăng 28 USD/tấn (+1,5%) so với mức trung bình trong tháng 7/2024 và tăng 431 USD/tấn (+30,5%) so với tháng 8/2023.



Nguồn: www.vra.com.vn

Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Thanh Vân)

Ghi chú: Các thông tin liên quan đến Nhận định xu hướng thị trường cao su thiên nhiên trong ngắn hạn chỉ mang tính chất tham khảo.

TIN TRONG NƯỚC

Hoa Kỳ hỗ trợ khởi nghiệp về khí hậu tại Việt Nam

Nhằm hiện thực hoá các cam kết của Việt Nam về khí hậu, Hoa Kỳ sẽ tiếp tục hợp tác với các đối tác Việt Nam để hỗ trợ khởi nghiệp về khí hậu...

Ngày 15/8/2024, bà Dorothy McAulife, Đặc phái viên Tổng thống Hoa Kỳ về Quan hệ đối tác toàn cầu tại Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã có bài phát biểu tại Sự kiện Kết nối đầu tư doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ khí hậu Việt Nam, do Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội cùng các đối tác: Công ty CP Công nghệ VMO Holdings, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn Thông (PTIT), và New Energy Nexus Việt Nam, đồng tổ chức. Mở đầu bài phát biểu, bà Dorothy McAulife đã gửi lời chia buồn sâu sắc về việc qua đời của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. "Ngài Tổng Bí thư đã có những tác động sâu sắc tới quan hệ Hoa Kỳ – Việt Nam", bà Dorothy McAulife phát biểu. "Kể từ khi ông Trọng đứng cùng Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden để tuyên bố về quan hệ đối tác chiến lược toàn diện, và khẳng định rằng hai quốc gia sẽ cùng hợp tác để đạt được mục tiêu chung về hoà bình, thịnh vượng và phát triển bền vững, chúng ta đã đạt được nhiều tiến bộ để hiện thực hoá những khát vọng đó. Một phần trong đó là việc thiết lập Trung tâm hợp tác khởi nghiệp về Biến đổi khí hậu (CCE Hub) để hỗ trợ các nhà sáng lập công nghệ khí hậu tại Hà Nội".



Bà Dorothy McAulife, Đặc phái viên Tổng thống Hoa Kỳ về Quan hệ đối tác toàn cầu tại Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ

CCE Hub Vietnam nhấn mạnh cam kết của chính phủ Hoa Kỳ trong việc hỗ trợ Việt Nam về cả tài chính và công nghệ khí hậu tiên tiến để hiện thực hóa các cam kết quốc tế về khí hậu như

đã nêu trong Tuyên bố chung giữa hai nhà lãnh đạo của hai nước sau khi nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện Hoa Kỳ – Việt Nam, được khởi động trong chuyến thăm lịch sử của Tổng thống Biden tới Hà Nội. CCE Hub Vietnam hiện đang được đặt tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (PTIT), hợp tác với Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ và Công ty VMO Holdings, chính thức được khánh thành vào tháng 9/2023. “Trong nỗ lực hỗ trợ khởi nghiệp về khí hậu tại Việt Nam, chúng tôi rất biết ơn khi có những đối tác như Công ty công nghệ VMO và Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông (PTIT) – những đối tác đã đóng vai trò quan trọng trong việc giúp chúng tôi ra mắt CCE Hub và thúc đẩy sứ mệnh của CCE Hub là tạo động lực cho các startup tập trung vào phát triển bền vững trên toàn thế giới”, bà Dorothy McAulife phát biểu. Kể từ khi ra mắt CCE Hub tại Hà Nội vào tháng 9/2023, chúng tôi cũng đã chào đón những đối tác mới như New Energy Nexus và Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên tại Việt Nam (WWF) – những đối tác quan trọng trong việc tổ chức sự kiện này để chúng ta có thể cùng tụ họp ngày hôm nay. Chúng tôi cảm thấy được cổ vũ và hào hứng hơn thấy những sự hợp tác này sẽ thúc đẩy đầu tư tập trung vào khí hậu và giúp toàn khu vực đạt được các mục tiêu về khí hậu.

Hoa Kỳ sẽ tiếp tục hợp tác với các đối tác Việt Nam để hỗ trợ khởi nghiệp về khí hậu. “Tôi rất vui mừng khi lần đầu tiên thông báo trước công chúng, Văn phòng của tôi tại Bộ ngoại giao Hoa Kỳ sẽ tiếp tục hợp tác với Công ty công nghệ VMO và New Energy Nexus của Việt Nam trong nhiều năm tới”, bà Dorothy McAulife chia sẻ. Theo bà Dorothy McAulife, New Energy Nexus và Bộ ngoại giao Hoa Kỳ đã cam kết cùng đầu tư 450.000 đô la trong 2 năm tới để xây dựng các chương trình của Trung tâm Hợp tác Khởi nghiệp về Biến đổi khí hậu (CCE Hub). Cam kết này nhằm hỗ trợ các nhà sáng lập công nghệ khí hậu trên khắp Đông Nam Á, và giúp họ giới thiệu các giải pháp ra thị trường.

Bà Dorothy McAulife cũng cho biết Hoa Kỳ cam kết tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trong việc đạt được các mục tiêu về khí hậu thông qua các cơ quan như Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID), Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA), Bộ Năng lượng Hoa Kỳ (DOE) và Tập đoàn Tài chính Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (DEC). “Chúng tôi đang nỗ lực hỗ trợ quá trình chuyển đổi năng lượng của Việt Nam, phát triển thị trường các-bon, bảo vệ rừng, tăng cường khả năng phục hồi của ngành nông nghiệp, và phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ”, bà nhấn mạnh. Trên thực tế, vào tháng 3 năm nay, Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hoa Kỳ (US EXIM Bank) đã ký kết Biên bản ghi nhớ trị giá 500 triệu USD với Ngân hàng phát triển Việt Nam (VDB) về xuất khẩu năng lượng xanh.

Về sự kiện kết nối đầu tư Doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ khí hậu Việt Nam, bài phát biểu của bà Dorothy McAulife cũng đề cập rằng Việt Nam có những cam kết tham vọng về khí hậu với cam kết giảm 30% lượng phát thải khí metan và ngăn chặn nạn phá rừng vào năm 2030. Đáng chú ý, Việt Nam cũng cam kết đạt mức phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) vào năm 2050. Để đạt được những cam kết đáng ngưỡng mộ này sẽ cần phải có thêm những sự đầu tư đáng kể và mở ra những cánh cửa hợp tác mới. Ngân hàng thế giới ước tính rằng Việt Nam để khắc phục tác động của biến đổi của khí hậu sẽ cần thêm 368 tỷ USD đến năm 2040 và duy trì con đường đạt mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0. Bà Dorothy McAulife khẳng định đây là một mục tiêu tham vọng. “Chúng ta không thể đạt được nó mà không có những sự kiện và những gì bạn đang làm và thảo luận ngày hôm nay. Sự kiện Kết nối đầu tư doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ khí hậu Việt Nam là rất quan trọng”, bà chia sẻ.

Sự kiện kết nối đầu tư Doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ khí hậu Việt Nam được tổ chức nhằm mục tiêu thu hẹp khoảng cách giữa các startup sáng tạo và nguồn vốn cần thiết để phát triển. Sự kiện sẽ thúc đẩy hợp tác, chia sẻ kiến thức và cơ hội đầu tư trong cộng đồng công nghệ khí hậu. Sự kiện này cũng là một dấu mốc quan trọng của Trung tâm Hợp tác Khởi nghiệp về Biến đổi khí hậu (CCE Hub) đầu tiên tại châu Á và thứ 2 trên thế giới, do VMO và PTIT đang vận hành tại Việt Nam.

Ngọc Lan, nguồn: <https://vneconomy.vn/hoa-ky-ho-tro-khoi-nghiep-ve-khi-hau-tai-viet-nam.htm>, ngày 15/8/2024 (TN trích dẫn)

Cao su Kon Tum: Đóng ngân sách trên 50 tỉ đồng mỗi năm

Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum (Cao su Kon Tum) đang quản lý vườn cây gần 9.400 ha, 2 nhà máy chế biến với công suất 17.000 tấn/năm, giải quyết việc làm cho 5.500 lao động tại địa phương.

Ngày 15/8/2024, Cao su Kon Tum tổ chức lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập (17/8/1984 –

17/8/2024). Tham dự có ông Trần Công Kha, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG); ông Lê Thanh Hưng, Tổng Giám đốc VRG; nguyên lãnh đạo VRG qua các thời kỳ; lãnh đạo Cao su Kon Tum cùng lãnh đạo các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

40 năm trước, Tổng cục Cao su giao cho Công ty CP Cao su Phước Hòa (Cao su Phước Hòa) xây dựng bộ khung công ty mới tại Kon Tum. Ngay sau đó, 38 cán bộ của Cao su Phước Hòa từ tỉnh Sông Bé (nay tách thành 2 tỉnh Bình Dương và Bình Phước) đến TX.Kon Tum (nay là TP.Kon Tum) chuẩn bị cơ sở vật chất và làm vườn ươm cây giống, xây dựng tiền đề cho việc hình thành công ty cao su tại tỉnh Kon Tum... Nhiệm vụ ban đầu của công ty là khai hoang, trồng mới, khai thác và chế biến cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai – Kon Tum, qua đó tạo công ăn, việc làm cho nhân dân địa phương, đặc biệt là người đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ. Đồng thời, từng bước nâng cao đời sống cho người lao động, giải quyết an sinh xã hội, góp phần cùng với địa phương giữ vững an ninh, quốc phòng. Trải qua 40 năm xây dựng và phát triển, đến nay, Cao su Kon Tum đang quản lý vườn cây gần 9.400 ha, 2 nhà máy chế biến với công suất 17.000 tấn/năm, giải quyết việc làm cho 5.500 lao động với thu nhập bình quân 10 triệu đồng/người/tháng (năm 2023). Số lao động người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 71% tổng lao động toàn công ty. Ngoài ra, công ty còn đóng góp vào ngân sách tỉnh Kon Tum trên 50 tỉ đồng mỗi năm.



Lãnh đạo VRG tặng hoa chúc mừng Cao su Kon Tum nhân lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập

Phát biểu tại lễ kỷ niệm, ông Lê Thanh Hưng, Tổng Giám đốc VRG, ghi nhận và nhiệt liệt biểu dương những nỗ lực, đóng góp của các thế hệ cán bộ, người lao động Cao su Kon Tum vào sự nghiệp xây dựng, đổi mới và phát triển chung của tập đoàn và của ngành cao su Việt Nam trong thời gian qua. Theo ông Hưng, từ khi thành lập đến nay, Cao su Kon Tum đã thực hiện tốt vai trò đầu tàu, chuyển giao kỹ thuật về công tác trồng, chăm sóc, khai thác, chế biến mủ cao su tại địa phương. Trong 40 năm qua, các thế hệ lãnh đạo và cán bộ, nhân viên, người lao động của công ty đã luôn gắn bó, vượt qua rất nhiều gian khó để xây dựng công ty vững mạnh như ngày hôm nay. "Tôi tin tưởng rằng, với tinh thần năng động, sáng tạo, đoàn kết và trách nhiệm của đội ngũ lãnh đạo và cán bộ, công nhân viên, người lao động, Cao su Kon Tum sẽ tiếp tục hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, tiếp tục có những đóng góp quan trọng, thiết thực hơn nữa vào sự phát triển chung của tập đoàn và địa phương trong thời gian tới", ông Hưng nói.

Nhân dịp này, lãnh đạo VRG, Công đoàn Cao su Việt Nam, UBND tỉnh Kon Tum đã trao tặng bức trướng và nhiều danh hiệu cao quý khác cho các tập thể và cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất và đóng góp cho sự phát triển của công ty, VRG và tỉnh Kon Tum. Qua 40 năm xây dựng và phát triển, với những thành tích đã đạt được, cán bộ, công nhân viên Công ty Cao su Kon Tum đã được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều huân chương các loại và nhiều phần thưởng cao quý khác, bao gồm: Huân chương Lao động hạng 1, 2, 3, Huân chương Chiến công hạng 3; Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng 3; có 11 đơn vị và 14 cá nhân trong công ty đã được tặng Huân chương Lao động hạng 2 và hạng 3.

Đức Nhật, nguồn: <https://thanhnien.vn/cong-ty-cao-su-kon-tum-dong-ngan-sach-tren-50-ti-dong-moi-nam-185240815170132481.htm>, ngày 16/8/2024 (TN trích dẫn)

Những điểm lạ trong nền kinh tế đang dần hồi phục

Kinh tế Việt Nam đã dần phục hồi sau đại dịch COVID-19 mặc dù sự phục hồi chưa thật ổn định và vững chắc.

Năm 2022, tăng trưởng GDP đạt 8,02%, sang năm 2023 giảm xuống còn 5,02% và 6 tháng

đầu năm 2024 đạt 6,44%. Với mức tăng trưởng khá như trên trong nửa đầu năm 2024, Chính phủ dự tính tăng trưởng năm nay có thể đạt được từ 6,5 – 7%, cao hơn mục tiêu đề ra là 6 – 6,5%. Sự phục hồi kinh tế năm 2022 – 2023 chủ yếu nhờ khu vực dịch vụ luôn duy trì mức tăng trưởng cao (tăng 10% năm 2022, 6,82% năm 2023 và 6,64% trong sáu tháng đầu năm 2024). Bên cạnh đó, khu vực công nghiệp và xây dựng có xu hướng phục hồi mạnh từ quý III năm 2023 đến nay. Tăng trưởng giá trị gia tăng sản xuất công nghiệp đạt 6,86% quý IV năm 2023 và 7,7% trong 6 tháng đầu năm 2024, tức là cao hơn tăng trưởng GDP cùng kỳ.



Ảnh minh họa: Hoàng Hà

Như vậy, xét về động lực tăng trưởng, kinh tế Việt Nam duy trì được kết quả tăng trưởng như hiện nay trước hết nhờ khu vực dịch vụ (với vai trò đang giảm dần) và khu vực công nghiệp trong 3 quý gần đây. Bên cạnh đó, cần nhắc đến vai trò của khu vực nông lâm ngư nghiệp. Trong 6 năm (2014 – 2019) tăng trưởng trung bình/năm của khu vực này là 2,67%; trong đại dịch (2021 – 2022) là 2,98% và từ năm 2023 – tháng 6/2024 là 3,38%. So với trước đây, hiện nay khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản cũng đã đóng góp nhiều hơn vào tăng trưởng chung của nền kinh tế.

Những điểm lạ trong bức tranh kinh tế

Tuy vậy, có một số điểm lạ của các chỉ số kinh tế trung gian trong mối quan hệ trực tiếp với tăng trưởng GDP. Trước hết, về mối quan hệ giữa tăng giá trị sản xuất công nghiệp (IIP) và tăng giá trị gia tăng (VA) công nghiệp. Diễn biến thực tế về mối quan hệ giữa tăng trưởng IIP và VA cho thấy, tăng trưởng IIP luôn cao hơn tăng trưởng VA công nghiệp. Trong giai đoạn 2016 – 2019, tăng trưởng trung bình/năm của IIP và của VA tương ứng là 9,05% và 8,14%; trong hai năm COVID-19 (2020 – 2021) tương ứng là 4,1% và 3,92%; năm 2022 là 7,8% và 7,69%. Tuy nhiên, bước sang năm 2023 tăng trưởng IIP chỉ bằng ½ so với tăng VA (1,5% và 3,02%); trong quý I năm 2024 tăng trưởng IIP tiếp tục thấp hơn so với tăng VA (tương ứng là 5,9% và 6,47%); quý II năm 2024 mối quan hệ này quay trở lại trạng thái “bình thường” với tốc độ tăng IIP và VA công nghiệp tương ứng là 9,5% và 8,55%.

Thứ hai, về quan hệ tăng trưởng của khu vực dịch vụ, thông thường tăng trưởng VA của khu vực dịch vụ tính theo giá so sánh năm 2010 thấp hơn mức tăng doanh thu khu vực dịch vụ đã loại trừ yếu tố giá và thấp hơn tốc độ tăng doanh thu dịch vụ theo giá hiện hành. Năm 2020, tốc độ tăng tương ứng của khu vực dịch vụ là 2,34%; -1,2% và 2,6%; tương tự năm 2021 là 1,22%; -6,2% và -3,8%. Như vậy, trong thời kỳ đại dịch, tốc độ tăng VA khu vực dịch vụ theo giá 2010 cao hơn tốc độ tăng doanh thu dịch vụ theo giá hiện hành và doanh thu dịch vụ đã loại trừ yếu tố giá. Sang năm 2022 – 2023, diễn biến mối quan hệ về tốc độ tăng khu vực dịch vụ trở lại bình thường. Năm 2022, VA khu vực dịch vụ theo giá so sánh tăng 10%; doanh thu dịch vụ theo giá hiện hành tăng 19,6% và đã loại trừ yếu tố giá tăng 15,6%. Trong năm 2023, tốc độ tăng của khu vực dịch vụ tương ứng là 6,82%; 9,6% và 7,1%. Tuy vậy, sáu tháng đầu năm 2024 mối quan hệ này lại trở về “bất thường”. Quý I năm 2024 VA dịch vụ tăng 6,2%, cao hơn mức tăng doanh thu dịch vụ đã loại trừ yếu tố giá là 5,1%. Trong sáu tháng đầu năm, VA khu vực dịch vụ là 6,64%, cao hơn tăng doanh thu dịch vụ đã loại trừ yếu tố giá là 5,7%. Như vậy, sau khi VA công nghiệp tăng cao bất thường (khi IIP công nghiệp tăng thấp trong năm 2023 và quý I năm 2024), thì đến VA khu vực dịch vụ cũng tăng cao bất thường.

Ngoài ra, như trên trình bày, tăng trưởng khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản trong thời gian gần đây cũng cao hơn đáng kể so với trước đây. Những biến động bất thường nói trên xảy ra trong thời kỳ kinh tế gặp khó khăn, tăng trưởng kinh tế không đạt mục tiêu đã định.

Nguyễn Đình Cung, nguồn: <https://vietnamnet.vn/nhung-diem-la-trong-nen-kinh-te-dang-dan-hoi-phuc->

Chuyển đổi kép là chìa khoá cho phát triển bền vững

Chuyển đổi số giúp tối ưu hóa quy trình hoạt động, giảm thiểu chi phí, tăng cường khả năng cạnh tranh thông qua tự động hóa, phân tích dữ liệu và quản lý thông tin.

Thúc đẩy song song mô hình kinh tế xanh – kinh tế số (chuyển đổi kép) hướng tới sự phát triển bền vững là chủ đề chính được các chuyên gia thảo luận tại Diễn đàn Hội nhập kinh tế quốc tế TP.HCM năm 2024 do Viện Nghiên cứu Phát triển TP.HCM (HIDS) phối hợp Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) và Hiệp hội Doanh nghiệp TP.HCM (HUBA) tổ chức sáng 16/8/2024.

Tiến sĩ Trần Du Lịch, Phó Chủ tịch VIAC, nhận định, trong bối cảnh hiện nay, việc ứng dụng các mô hình hướng đến kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững trở thành yêu cầu cấp bách mà mỗi quốc gia, doanh nghiệp quan tâm; trong đó, sự phát triển đồng thời cả kinh tế số – kinh tế xanh được coi là trụ cột chính trong nỗ lực hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Chuyển đổi số giúp tối ưu hóa các quy trình hoạt động, giảm thiểu chi phí, tăng cường khả năng cạnh tranh thông qua tự động hóa, phân tích dữ liệu và quản lý thông tin hiệu quả. Trong khi chuyển đổi xanh tập trung giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường bằng cách sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo, áp dụng công nghệ sạch và phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường, giúp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và giảm ô nhiễm...

Theo ông Trần Du Lịch, sự kết hợp giữa chuyển đổi số và xanh sẽ thúc đẩy sự phát triển các mô hình kinh tế mới giúp cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần đưa Việt Nam hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (Net Zero) vào năm 2050. Việc áp dụng tiến bộ công nghệ trong nhiều lĩnh vực, nhiều ngành nghề sẽ tạo công cụ thúc đẩy quá trình chuyển đổi số song hành cùng chuyển đổi xanh một cách toàn diện. Tuy nhiên, để doanh nghiệp tự tin chuyển đổi, Nhà nước cần sớm có khung khổ pháp lý vững chắc làm động lực thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi.

Ông Phạm Bình An, Phó Giám đốc Viện Nghiên cứu Phát triển TP.HCM, cho biết, TP.HCM là một trong 10 thành phố hàng đầu thế giới chịu tác động nghiêm trọng từ biến đổi khí hậu. Mặc dù quy mô GRDP thành phố luôn dẫn đầu so với cả nước, nhưng tốc độ tăng trưởng kinh tế đang có dấu hiệu chững lại, thu nhập trung bình của người dân vẫn còn ở mức thấp... Điều này đòi hỏi TP.HCM phải tìm kiếm các giải pháp, động lực và không gian phát triển kinh tế mới. Trong thời gian qua, TP.HCM đã ban hành các chương trình, đề án liên quan để triển khai và phát triển các mô hình kinh tế mới như Đề án “Phát triển kinh tế số, kinh tế chia sẻ và kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030”, trong đó, tập trung chuyển đổi theo hướng “xanh” và “số” trong cả chính quyền, doanh nghiệp và người dân.

Theo ông Phạm Bình An, TP.HCM đang xây dựng hệ thống giải pháp, chính sách hướng tới chuyển đổi xanh và phát triển bền vững, tập trung hỗ trợ và thúc đẩy chuyển đổi năng lượng, công nghệ, tiêu dùng bền vững, trong đó doanh nghiệp là trung tâm trong việc thực hiện chuyển đổi. Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP.HCM đã mở ra nhiều cơ hội và động lực cho hành trình chuyển đổi số xanh. Nhưng để đảm bảo tốc độ và hiệu quả trong quá trình chuyển đổi, một số hạn chế và bất cập cần được nhìn nhận và giải quyết. Cụ thể, chính sách cho chuyển đổi xanh – số còn thiếu cụ thể và chưa đồng bộ, cơ chế thực thi chưa hiệu quả, còn chông chéo, thiếu nhất quán. Nguồn nhân lực chất lượng cao còn thiếu hụt, thiếu kỹ năng số, kỹ năng quản lý và kỹ năng chuyên môn sâu. Cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin và hạ tầng năng lượng, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển các mô hình kinh tế mới. Bên cạnh đó nhận thức của một bộ phận người dân và doanh nghiệp về các mô hình kinh tế mới còn hạn chế, chưa thực sự sẵn sàng thay đổi và thích ứng... Các chỉ số tổng hợp về phát triển bền vững, đổi mới sáng tạo và phát triển xanh-số của thành phố còn hạn chế.

Phó Giáo sư, Tiến sĩ Bùi Quang Tuấn, Nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam, phân tích: “Về mặt lý thuyết, mô hình tăng trưởng dựa vào tài nguyên, đất đai và lao động giá rẻ là mô hình tăng trưởng theo chiều rộng; ngược lại, mô hình tăng trưởng dựa vào khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, năng suất chất lượng, hiệu quả, chuyển đổi số, đảm bảo phát triển bền vững và bao trùm là mô hình tăng trưởng theo chiều sâu. Chuyển đổi kép góp phần chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu. Tuy nhiên, mô hình tăng trưởng hiện nay của Việt Nam chưa xanh và không đóng góp nhiều cho phát triển bền vững (năng lượng tái tạo, ô nhiễm môi trường (đặc biệt rác thải nhựa), phát thải khí nhà kính. Có thể nói, kinh tế

xanh của Việt Nam còn đang ở dạng tiềm năng, trong khi thể chế tuy có được cải thiện nhưng còn nhiều điểm nghẽn, thiếu đột phá”.

“Việt Nam đang có rất nhiều cơ hội cho đổi mới mô hình tăng trưởng bởi xu hướng công nghệ mới đang phát triển, chuyển đổi xanh và chuyển đổi số trở thành tất yếu. Lợi thế quốc gia có dân số đông, trẻ và mức độ tiếp cận công nghệ tốt. Bên cạnh đó phong trào đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp vẫn tiếp tục phát triển; sản xuất và tiêu dùng thông minh hơn. Tác động của biến đổi khí hậu vừa là thách thức vừa là cơ hội để đổi mới và thích ứng”, ông Bùi Quang Tuấn nhận định. Để thúc đẩy chuyển đổi kép, ông Bùi Quang Tuấn khuyến nghị, cần nhanh chóng hoàn thiện thể chế, chính sách, có thí điểm, đặc thù, đột phá; khuyến khích đầu tư mạnh hơn cho ứng dụng khoa học công nghệ, nghiên cứu và phát triển; định nghĩa rõ ràng các khái niệm liên quan đến chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để có cơ sở thực thi, tránh mập mờ hay chồng chéo. Song song đó, phải xây dựng được hệ sinh thái xanh – số – đổi mới sáng tạo với cơ sở dữ liệu lớn được chia sẻ rộng rãi; có sự liên kết giữa các chủ thể.

Trao đổi về vấn đề công nghệ số, ông Nguyễn Ngọc Hoàng, Giám đốc Khối Digital Lighthouse, KPMG Việt Nam cho rằng, chuyển đổi số đang là xu hướng thực tiễn toàn cầu, có tới hơn 88% doanh nghiệp đang quan tâm và có các chương trình hướng đến chuyển đổi số. Con người cũng như các mục tiêu rõ ràng của doanh nghiệp đóng vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định sự thành công của chuyển đổi số. Để triển khai thành công các yếu tố nền tảng số, doanh nghiệp cần kiên trì xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đầu tư cơ sở hạ tầng, tập trung vào dữ liệu; xây dựng năng lực và trang bị kiến thức kỹ năng số cho nhân sự. Ông Nguyễn Ngọc Hoàng nhấn mạnh, chuyển đổi số là một quá trình thách thức và phức tạp. Để giảm thiểu rủi ro và chi phí, các doanh nghiệp có thể xem xét các bước chuyển đổi trung gian, tận dụng các công nghệ, khả năng kỹ thuật số hiện có (*digital transition*) trước khi chuyển đổi sang các mô hình số hoá hoàn toàn mới.

Ông Jean-Jacques Boufflet, Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) chia sẻ: “Hiện nay, Chính phủ nhiều nước ngày càng quan tâm và ban hành nhiều quy định liên quan phát triển bền vững, phát triển kinh tế gắn với các tiêu chuẩn về môi trường, xã hội; trong đó, các chiến lược trong Thỏa thuận xanh của Liên minh châu Âu (EU) là một ví dụ điển hình”. Tại các quốc gia như Đức, Hàn Quốc hiện đã chuyển đổi và ứng dụng các mô hình kinh doanh mới. Ở Đức, mô hình được phối hợp và thực hiện bởi chính phủ, nhà làm luật, doanh nghiệp trong nhiều lĩnh vực cùng tham gia xây dựng các ý tưởng về chuyển đổi xanh một cách sâu sắc, mạnh mẽ và minh bạch. Trong bối cảnh đó, Việt Nam cần có một lộ trình chuyển đổi tổng thể và toàn diện, trong đó, các trụ cột chính cần tập trung là khung khổ pháp luật, thực hiện các dự án thí điểm và mở rộng các nguồn tài chính xanh.

Xuân Anh, nguồn: <https://bnews.vn/chuyen-doi-kep-la-chia-khoa-cho-phat-trien-ben-vung/343897.html>, ngày 16/8/2024 (TN trích dẫn)

TIN NGOÀI NƯỚC

Kinh tế Nhật Bản tăng trưởng vượt dự báo trong quý II năm 2024

Ngày 15/8/2024, Chính phủ Nhật Bản công bố dữ liệu cho thấy trong quý II năm 2024, nền kinh tế nước này tăng trưởng với tốc độ vượt dự báo, báo hiệu sự phục hồi sau đợt suy thoái trước đó.

Điều này được thúc đẩy bởi sự cải thiện trong tiêu dùng tư nhân và chi tiêu vốn, khi những tác động tiêu cực của vụ bê bối dữ liệu an toàn trong lĩnh vực ô tô đã giảm bớt nhưng lạm phát vẫn dai dẳng do đồng Yen suy yếu. Cụ thể, tốc độ tăng trưởng hằng năm đã điều chỉnh theo lạm phát đạt 3,1%. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) thực tế tăng 0,8% so với âm 0,6% của quý trước – đánh dấu mức tăng đầu tiên trong hai quý và có sự phục hồi sau khi suy giảm mạnh trong 3 tháng đầu năm. Lần đầu tiên, GDP Nhật Bản vượt qua mức 600 nghìn tỷ Yen (4 nghìn tỷ USD). Các số liệu GDP mạnh hơn dự kiến được coi là một kết quả tích cực của đảng Dân chủ Tự do cầm quyền do Thủ tướng Fumio Kishida lãnh đạo, vốn dành nhiều nỗ lực nhằm giảm bớt lo ngại lạm phát cho các hộ gia đình. Tuy nhiên, chỉ một ngày trước đó, ông Kishida đã công bố quyết định không tái tranh cử và kết thúc nhiệm kỳ của mình vào tháng 9.

Việc giảm bớt các tác động của vụ bê bối ô tô đã góp phần làm tăng nhu cầu trong nước, bao gồm tiêu dùng tư nhân và đầu tư vốn, cũng như tăng xuất khẩu. Tiêu dùng tư nhân, chiếm hơn một nửa GDP của Nhật Bản, đã tăng 1,0% sau 4 quý suy giảm, một sự phục hồi tương đương với giai đoạn hậu khủng hoảng tài chính năm 2008. Chi tiêu vốn cũng tăng 0,9%, mức

tăng đầu tiên trong 2 quý, khi các công ty Nhật Bản đầu tư vào tự động hóa để giải quyết thiếu hụt lao động. Tuy nhiên, giá cả hàng hóa hàng ngày tăng cao đã gây áp lực nặng nề lên người tiêu dùng, đặt ra câu hỏi liệu nhu cầu trong nước có thể duy trì vững chắc hay không.



Cảng hàng hóa ở Tokyo, Nhật Bản. Ảnh: Kyodo/TTXVN

Chính quyền Thủ tướng Kishida đã nhấn mạnh đến nhu cầu tăng lương nhằm hỗ trợ các hộ gia đình. Tiền lương thực tế đã tăng lần đầu tiên sau hơn hai năm vào tháng 6 – một diễn biến tích cực cho người tiêu dùng. Bên cạnh đó, chính phủ còn quyết định cắt giảm thuế thu nhập và thuế cư trú vào tháng 6 nhằm mục đích giảm lạm phát. Các chuyên gia kinh tế cũng đang theo dõi chặt chẽ về tính bền vững của đà tăng trưởng này. Tăng trưởng tiền lương mạnh là một trong những yếu tố quan trọng thúc đẩy Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) tăng lãi suất lần thứ hai trong năm nay, với quyết định được đưa ra hồi tháng 7. Theo dữ liệu của Văn phòng Nội các, xuất khẩu tăng 1,4% nhờ vào các lô hàng ô tô đến Hoa Kỳ. Bất chấp những tăng trưởng tích cực, Nhật Bản đã mất vị thế là nền kinh tế lớn thứ ba thế giới vào tay Đức trong năm tài chính 2023, một phần là do đồng Yen suy yếu và sức cạnh tranh toàn cầu giảm.

Linh Tô, nguồn: <https://bnews.vn/kinh-te-nhat-ban-tang-truong-vuot-du-bao-trong-quy-ii-2024/343757.html>, ngày 15/8/2024 (TN trích dẫn)

Những gam màu sáng tối đan xen bức tranh kinh tế toàn cầu

Lần đầu tiên sau 3 năm, nền kinh tế thế giới nửa đầu năm 2024 đạt ngưỡng ổn định.

Kinh tế Hoa Kỳ đón nhận những tín hiệu lạc quan

Trong báo cáo Triển vọng Kinh tế toàn cầu công bố ngày 11/6/2024, World Bank dự báo nền kinh tế toàn cầu duy trì mức tăng trưởng ổn định 2,6% vào năm 2024, không thay đổi so với năm 2023. Con số này tăng 0,2 điểm phần trăm so với dự báo hồi tháng 1 của World Bank, phần lớn nhờ vào tốc độ tăng trưởng kinh tế Hoa Kỳ. CPI tháng 5 - chỉ số giá tiêu dùng của Hoa Kỳ chỉ tăng có 3,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Giá cả hàng hóa chi tiêu sinh hoạt tại Hoa Kỳ đã hạ nhiệt. Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 5 của Hoa Kỳ cũng giảm 0,2% so với tháng trước, trái ngược hoàn toàn với dự báo tăng 0,1% từ các chuyên gia kinh tế. Ngay cả lạm phát không bao gồm giá nhiên liệu và thực phẩm cũng đã hạ nhiệt. Nhưng nói như Chủ tịch FED thì "dữ liệu tháng 5 là 1 viên gạch trên đường đi đúng". Song đó chỉ là một bước chân đơn lẻ và người ta không thể ăn mừng vì đi đúng hướng một bước được.

Kinh tế châu Âu trên đà phục hồi

Sau năm 2023 đầy biến động, các chuyên gia kinh tế tin rằng năm 2024 – 2025 sẽ là giai đoạn chuyển mình cho nền kinh tế châu Âu, khi các thách thức lớn như lạm phát hay lãi suất đều giảm mạnh. Theo Ủy ban châu Âu (EC), tốc độ lạm phát hàng năm ở Eurozone sẽ giảm một nửa còn 2,7% trong năm 2024, từ mức 5,4% trong năm trước. Trong năm 2025, dự báo nền kinh tế châu Âu sẽ tăng tốc với mức tăng 1,5% ở Eurozone và 1,7% ở EU. Ông Paolo Gentiloni – Cao Ủy phụ trách vấn đề kinh tế của EU, nhận định: "Tốc độ tăng trưởng vào đầu năm 2024 sẽ chưa ổn định. Tuy nhiên, đà phục hồi sẽ mạnh dần lên nhờ giá cả tăng chậm lại, tiền lương thực tế tăng, và thị trường lao động khá mạnh. Lạm phát cũng sẽ giảm do giá năng lượng và các hàng hóa cơ bản khác giảm nhanh hơn so với dự kiến". Theo Ngân hàng Thế giới (WB), tăng trưởng GDP năm 2024 của khu vực Eurozone dự báo đạt 0,7%, cao hơn mức 0,4% của năm 2023. Giảm áp lực về giá giúp tăng tiền lương thực tế và nâng thu nhập khả dụng. Tuy nhiên, khu vực sẽ có thể chịu ảnh hưởng từ việc thắt chặt chính sách tiền tệ trước.

Kinh tế Nga tăng trưởng bất chấp việc bị phương Tây cô lập

Ngày 19/5/2024, đài RT dẫn báo cáo của Cơ quan thống kê Liên bang Nga (Rosstat) cho biết, nền kinh tế nước này đã tăng trưởng ấn tượng trong quý đầu tiên của năm 2024, bất chấp các lệnh trừng phạt của phương Tây. Cụ thể, tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I năm 2024 của Nga tăng 5,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Nga chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ về doanh thu bán lẻ (tăng 10,5%), sản xuất (tăng 8,8%) và xây dựng (3,5%) trong 3 tháng đầu năm nay. Dữ liệu của Rosstat phù hợp với ước tính trước đó của Bộ Kinh tế, nhưng vượt quá ước tính của Ngân hàng Trung ương Nga (tăng trưởng 4,6%) và kỳ vọng của các nhà phân tích (5,3%). Trước đó, hồi tháng 4, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) cũng từng dự đoán nền kinh tế Nga sẽ tăng trưởng nhanh hơn tất cả nền kinh tế tiên tiến trong năm 2024. GDP của Nga được dự đoán sẽ tăng 3,2%, vượt tốc độ tăng trưởng dự kiến của Hoa Kỳ (2,7%), Anh (0,5%), Đức (0,2%) và Pháp (0,7%).

Những thách thức đối với kinh tế toàn cầu

Nhưng trong báo cáo của World Bank cũng chỉ ra rằng kinh tế thế giới đang phục hồi nhưng rất chậm. Cụ thể, con số tăng trưởng GDP toàn cầu 2,6% dự kiến của năm nay thấp hơn nhiều so với mức trung bình 3,1% trong thập kỷ trước đại dịch. Trong đó, kinh tế Trung Quốc – nền kinh tế thứ hai thế giới đang tăng trưởng chậm lại. Theo Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc, nền kinh tế nước này trong quý II đã đạt mức tăng trưởng 4,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Mặc dù vẫn khá tích cực, con số này thấp hơn so với mức tăng trưởng 5,3% trong quý I và mức dự báo 5,1% được các chuyên gia đưa ra. Sự giảm tốc này cho thấy, Trung Quốc vẫn đang phải đối mặt với nhiều sức ép, trong việc đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế 5% trong cả năm nay. Nhu cầu nội địa vẫn còn yếu, đang là thách thức lớn với nền kinh tế Trung Quốc. Doanh số bán lẻ trong tháng 6 đã chậm lại đáng kể, chỉ tăng 2% so với cùng kỳ năm ngoái và thấp hơn nhiều so với mức dự báo trong khi lạm phát vẫn ở mức thấp. Những khó khăn trên thị trường bất động sản đã khiến người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu.



Trung Quốc nền kinh tế thứ hai thế giới đang tăng trưởng chậm lại. Ảnh: AFP

Từ tình hình thực tế của nền kinh tế thứ hai thế giới, có thể thấy các nền kinh tế khác nhau cũng sẽ có tốc độ phục hồi khác nhau, sau một giai đoạn kinh tế toàn cầu bị chững lại. Giới chức World Bank cảnh báo có thể thế giới đang đi trên làn chậm của con đường phục hồi, không phải đường cao tốc. Ngay cả trong câu chuyện hạ lãi suất để kích thích nền kinh tế, các ngân hàng trung ương lớn cũng không có quá nhiều cơ hội để làm điều đó trong năm nay. Ngoài ra, còn một mối nguy cơ nữa mang tên cuộc chiến thương mại, mà mới nhất có thể là nổ ra giữa Trung Quốc và EU. Đây đang là những cơn gió ngược lớn nhất đối với đà phục hồi của kinh tế thế giới. Theo dự báo mới nhất của Ngân hàng Thế giới (WB), lạm phát toàn cầu dự kiến sẽ giảm xuống mức 3,5% trong năm nay và 2,9% vào năm 2025. Tuy nhiên, tốc độ giảm là không đều và chậm hơn so với dự báo đưa ra cách đây 6 tháng, cản trở đáng kể nỗ lực cắt giảm lãi suất của các ngân hàng trung ương.

Một thách thức lớn khác là căng thẳng thương mại ngày càng gia tăng. Chính phủ Hoa Kỳ hồi tháng trước đã tuyên bố tăng thuế đối với 18 tỷ USD hàng nhập khẩu Trung Quốc. Liên minh châu Âu (EU) mới đây cũng tuyên bố áp dụng các mức thuế bổ sung lên tới 38,1% đối với xe điện nhập khẩu từ Trung Quốc. Các động thái này nhiều khả năng sẽ kéo theo các biện pháp trả đũa từ phía Bắc Kinh. Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), sự gia tăng các biện pháp hạn chế thương mại, đặc biệt là giữa Hoa Kỳ, Trung Quốc và EU sẽ gây tổn hại lớn cho kinh tế toàn cầu. Trong trường hợp xấu nhất, xung đột thương mại có thể khiến kinh tế thế giới thiệt hại 7% GDP.

Đàm Linh, nguồn: <https://vtv.vn/kinh-te/nhung-gam-mau-sang-toi-dan-xen-buc-tranh-kinh-te-toan-cau->

Căng thẳng tại Trung Đông và tác động lên nền kinh tế

Dầu mỏ và năng lượng luôn là một thế mạnh của Trung Đông. Và trong những cuộc xung đột, thế mạnh này lại được đem ra để gây sức ép lên đối phương.

Nạn nhân của những đợt tấn công

Chắc nhiều người trong số chúng ta đã từng được nghe câu chuyện Ngàn lẻ một đêm – câu chuyện cổ tích nổi tiếng của vùng Trung Đông. Và hiện thời, rất nhiều những xứ sở của Ngàn lẻ một đêm đang rơi vào một cuộc xung đột chính trị – quân sự leo thang và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Ở thời hiện đại, kho báu của Trung Đông chính là những giếng dầu. Và khi xung đột nổ ra, tài nguyên dầu mỏ quý giá này đôi khi lại là nạn nhân của những đợt tấn công. Ví dụ, vào tháng 01 năm nay, Iran tuyên bố bắt giữ một tàu chở dầu ở vịnh Oman. Con tàu St Nikolas chở 145.000 tấn dầu từ cảng Basra của Iraq đang đi qua kênh đào Suez thì mất liên lạc và bị bắt giữ. Cách đây hai ngày, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cho biết, rất có thể nước này sẽ thắt chặt hoạt động xuất khẩu dầu của Iran như một cách gây sức ép.

Những thùng dầu quý giá vẫn phải đi đường biển được coi là huyết mạch của dầu mỏ tại Trung Đông. Đó là kênh đào Suez, và eo biển Hormuz. Đặc biệt là eo biển Hormuz. Khoảng 30% lượng dầu mỏ giao dịch trên toàn cầu là đi qua eo biển này. Nó đặc biệt quan trọng với các nước xuất khẩu dầu như Ả Rập Xê út, Iraq hay UAE. Nhưng đồng thời tàu chở dầu đi qua đây cũng dễ bị tấn công vì mực nước nông và có những đoạn rất gần đất liền. Vận chuyển dầu bị gián đoạn thì giá dầu dễ tăng, giá dầu tăng thì giá xăng, giá nhiên liệu tăng theo. Đây là viễn cảnh tuy chưa xảy ra nhưng chắc không nền kinh tế nào muốn.

Ông Antonio Guterres – Tổng Thư ký Liên hợp Quốc nhận định: “Trung Đông đang ở một bờ vực nguy hiểm. Bây giờ là lúc phải hạ nhiệt, phải giảm bớt căng thẳng và kiềm chế tối đa từ các bên”. Tuy nhiên, để đàm phán và hạ nhiệt lại là chuyện không đơn giản. Và hiện tại, thị trường dầu mỏ cũng như các nền kinh tế vẫn đang phải hướng sự chú ý tới những diễn biến nóng ở Trung Đông.



Ở thời hiện đại, kho báu của Trung Đông chính là những giếng dầu

Căng thẳng Trung Đông và những tác động tới thị trường

Dầu mỏ và năng lượng luôn là một thế mạnh của Trung Đông. Và trong những cuộc xung đột, thế mạnh này lại được đem ra để gây sức ép lên đối phương. Cho tới lúc này, không nhiều người tin rằng sẽ có một cuộc chiến tranh tổng lực giữa Iran và Israel. Song điều mà người ta lo ngại nhất hiện nay là Iran và các lực lượng thân cận như Hezbollah hay Houthis sẽ lựa chọn một hành động không đến mức gây ra một cuộc chiến tranh tổng lực, nhưng lại sẽ làm rúng động thị trường toàn cầu để chứng tỏ uy thế của mình. Và để làm rúng động thị trường toàn cầu, không chỉ có dầu mỏ, cả nguồn cung khí hóa lỏng, cũng đang là một trong những khía cạnh rất dễ bị tác động bởi những căng thẳng hiện nay. Eo biển Hormuz là nơi trung chuyển 1/4 tổng lượng thương mại dầu thô và 1/3 tổng lượng khí hóa lỏng xuất khẩu của thế giới. Biển Đỏ, kênh đào Suez cũng là nơi 10% tổng số tàu chở dầu và 8% tổng số tàu chở khí hóa lỏng trung chuyển qua.

Thời gian qua, lực lượng Houthi vẫn không ngừng tấn công trên biển Đỏ. Song tác động không quá ghê gớm, bởi người ta cho rằng năng lực Houthi cũng chỉ có mức độ. Nhưng nếu rồi đây, sẽ không chỉ có Houthi hành động tại biển Đỏ mà cả các lực lượng khác, sức mạnh quân sự lớn

nhều Houthi, chắc chắn những luồng thương mại đi qua biển Đỏ hay eo biển Hormoz sẽ bị chao đảo hơn nhiều. Hiện người ta cũng đưa ra một số kịch bản. Nhẹ thì thị trường có thể chỉ biến động trong vài tuần. Còn nếu tồi tệ nhất thì sẽ như cuộc khủng hoảng dầu mỏ hồi năm 1973. Giá dầu khi ấy, theo ước tính của Ngân hàng Thế giới, có thể tăng đến 75%. Tức là có thể đẩy lên đến 130 – 135 USD/thùng.

Để thấy các nền kinh tế trong khu vực cũng đang đều phải chịu những tác động lan tỏa. Ở đây không chỉ có du lịch hay đầu tư. Israel hiện cũng là nhà xuất khẩu khí đốt không hề nhỏ tới một số các quốc gia lân cận như Jordan hay Ai Cập. Trong một kịch bản xấu, Iran và các lực lượng thân cận có thể tấn công vào các cơ sở khí đốt của Israel. Nguồn cung khí đốt sang Ai Cập, Jordan sẽ ngay lập tức bị gián đoạn. Đây đang là mối lo lớn, vì nếu các nước này bị cắt đứt nguồn cung khí đốt từ Israel, họ sẽ phải lao đi tìm các nguồn cung thay thế. Nó từ đó sẽ dẫn đến những hệ quả dây chuyền, để rồi làm mất cân bằng cán cân cung cầu trên thị trường khí đốt toàn cầu, vốn đã phải chịu không ít sức ép kể từ cuộc xung đột Nga – Ukraina. Và trong một kịch bản tồi tệ hơn nữa cũng đã được tính đến, là nếu Iran và các lực lượng thân cận tấn công các mỏ khí đốt của Israel, rồi Israel sẽ đáp trả bằng các cuộc tấn công vào các giếng dầu hay mỏ khí đốt của Iran. Nền kinh tế của cả Trung Đông lúc ấy sẽ bị đốt nóng thực sự.

VTV Digital, nguồn: <https://vtv.vn/kinh-te/cang-thang-tai-trung-dong-va-tac-dong-len-nen-kinh-te-20240817115551848.htm>, ngày 17/8/2024 (TN trích dẫn)

Kinh tế Hoa Kỳ chưa ở ngưỡng suy thoái

Nền kinh tế Hoa Kỳ đang đối mặt với nguy cơ suy thoái khi các tỷ lệ thất nghiệp bất ngờ tăng, trong khi thị trường chứng khoán lao dốc, lợi suất trái phiếu thấp hơn lãi suất ngắn hạn.

Theo bài phân tích trên tờ Wall Street Journal (WSJ) số ra mới đây, nền kinh tế lớn nhất thế giới vẫn chưa ở ngưỡng suy thoái, dù nguy cơ có tăng lên. Điều này có ý nghĩa quan trọng, bởi vẫn còn chưa quá muộn để nước Hoa Kỳ tránh được chu kỳ suy giảm. WSJ lưu ý, thể trạng nền kinh tế Hoa Kỳ sẽ phụ thuộc vào Cục Dự trữ liên bang Hoa Kỳ (FED), cùng tâm lý khó đoán định của nhà đầu tư, người tiêu dùng và người lao động.



Người tiêu dùng mua sắm tại siêu thị ở California, Hoa Kỳ ngày 10/4/2024. Ảnh: THX/TTXVN

Có hai biến cố thúc đẩy nguy cơ suy thoái kinh tế Hoa Kỳ. Đầu tiên là đà bán tháo trên thị trường chứng khoán Phố Wall. Các chuyên gia kinh tế nhận định diễn biến trên các thị trường không khởi phát từ vấn đề nội tại kinh tế Hoa Kỳ, mà đến từ quyết định của Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BoJ) ngày 31/7 về việc nâng lãi suất và thắt chặt chính sách tiền tệ. Hai ngày sau, số liệu do Bộ Lao động Hoa Kỳ công bố cho thấy tỷ lệ thất nghiệp tại nước này trong tháng Bảy đã tăng lên mức 4,3%, cao hơn 0,2% so với tháng trước đó và lên tới 0,9% so với tháng 12/2023. Dữ liệu việc làm xấu kịch hoạt nguyên tắc phổ biến (nguyên tắc Sahm) với suy luận rằng kinh tế Hoa Kỳ đã rơi vào suy thoái. Tuy nhiên, suy thoái không phải là cú thay đổi bất chợt, mà là một tiến trình: Một chu kỳ tự tích tụ của suy yếu tiêu dùng, việc làm và thu nhập. Những yếu tố này thường khởi phát từ việc điều kiện tài chính thắt chặt như lãi suất cao hay khan hiếm tín dụng, hoặc là do một cú sốc lớn như giá dầu tăng cao, hay bị tác động bởi đại dịch COVID-19.

Nguyên tắc Sahm do nhà kinh tế Claudia Sahm phát minh ra đề cập đến mối liên hệ giữa tăng tỉ lệ thất nghiệp với suy thoái. Trong quá khứ, nguyên tắc này chỉ được viện dẫn trong các kỳ suy thoái. Nguyên tắc Sahm cho rằng nếu tỷ lệ thất nghiệp trung bình trong ba tháng cao hơn 0,5 điểm phần trăm so với mức thấp nhất trong 12 tháng trước đó, nền kinh tế đã rơi vào suy thoái. Mặc dù vậy, đây không phải là định nghĩa cho suy thoái. Thất nghiệp tăng thậm chí

không phải là chỉ báo hàng đầu của suy thoái như đường cong lợi suất. Thay vào đó, nguyên tắc Sahm có liên quan đến điều kiện chỉ báo khi Văn phòng Nghiên cứu kinh tế Quốc gia (NBER) công bố Hoa Kỳ rơi vào suy thoái kinh tế. Có hai chỉ báo trước (caveat) về suy thoái. Một là, dữ liệu thường được điều chỉnh quanh kỳ suy thoái yếu đi so với công bố ban đầu và đây là điều có thể ứng với kịch bản hiện tại của nền kinh tế Hoa Kỳ. Thứ hai và cũng là nhân tố quan trọng hơn, đó chính là xu thế. Thị trường lao động đến nay đã bớt nóng, đủ để quay trở lại trạng thái cân bằng lành mạnh. Tuy nhiên, nếu tác nhân gây nguội thị trường lao động vẫn còn hoạt động, tăng trưởng chậm sẽ trở thành tăng trưởng âm hoàn toàn.

Một trong những tác nhân đứng sau chính là hiệu ứng độ trễ từ chính sách tăng lãi suất của FED? Liệu hiệu ứng trễ này đã ở mức đủ lớn để đẩy nền kinh tế Hoa Kỳ tiến vào suy thoái? Đó là lúc thị trường chứng khoán lên tiếng phản ánh. Mức giảm 8,4% của chỉ số chứng khoán S&P 500 trong phiên giao dịch ngày 05/8 so với mức đỉnh không lớn. Và ngay lập tức S&P 500 đã phục hồi trở lại trong phiên giao dịch tiếp theo. Các đợt suy thoái thường nối tiếp một kỳ suy giảm trên thị trường chứng khoán, dù không phải đợt suy giảm chứng khoán nào cũng ghi nhận một đợt suy thoái kinh tế.

Nguyên nhân khiến thị trường yếu đi là vấn đề quan trọng nhất. Đôi khi, những chủ thể tham gia thị trường chứng khoán sử dụng đòn bẩy quá lớn phải thực hiện hành động bán tháo chứng khoán, mà chẳng có liên quan gì đến trạng thái của nền kinh tế. Việc BoJ tăng lãi suất thúc đẩy đồng Yen lên giá, kích thích làn sóng bán tháo từ nhóm nhà đầu tư trước đó đã đặt cược vào kịch bản đồng tiền này sẽ còn yếu trong thời gian dài. Giảm đòn bẩy có dẫn đến suy thoái hay không phụ thuộc vào liệu hệ thống tài chính cũng bắt đầu rạn nứt, đứt gãy, như trường hợp năm 2008 hay không. Ở thời điểm hiện tại, chưa có dấu hiệu nào về bất ổn hệ thống. Đường cong lợi suất trái phiếu Hoa Kỳ gần như không thay đổi trong phiên giao dịch bán tháo ngày 05/8. Đường cong này sẽ đi xuống mạnh nếu những nhà đầu tư hoảng loạn tháo chạy khỏi thị trường để tìm đến kênh trú ẩn an toàn hơn.

Cuối cùng, chứng khoán sụt giảm có thể ảnh hưởng trực tiếp đến chi tiêu, khi giảm mức tài sản hộ gia đình. Nó cũng tạo ra hiệu ứng tâm lý: Doanh nghiệp, những công ty đã thu hẹp quy mô tuyển dụng, có thể sẽ bị thôi thúc khởi động việc sa thải nhân công. Thực tế này có thể phản ánh trở lại vào giá cổ phiếu và các điều kiện tài chính khác theo chu kỳ tự gia cố. FED có thể sẽ cắt giảm chu trình kiểu như vậy bằng cách giảm lãi suất – một bước đi giúp phục hồi nhu cầu về mua sắm nhà ở, ô tô và các mặt hàng nhạy cảm với lãi suất, từ đó thúc đẩy đầu tư và khiến cổ phiếu trở nên hấp dẫn hơn.

Sau phiên họp chính sách ngày 31/7, các nhà hoạch định chính sách của FED đã “bắn tín hiệu” sẵn sàng giảm lãi suất vào tháng 9 tới, ngay lập tức làm đường cong lợi suất trái phiếu sụt giảm. Nhưng đường cong lợi suất hiện cũng đã thấp hơn mức lãi suất ngắn hạn vốn chịu ảnh hưởng của FED mạnh hơn. Một kiểu “lệch pha nghịch” như vậy của đường cong lợi suất thường dẫn đến kỳ suy thoái kinh tế sau đó.

Trên thực tế, thị trường kỳ vọng FED sẽ cắt giảm lãi suất nhanh hơn và mạnh hơn. Tuy nhiên, cơ quan này đã tuyên bố chỉ làm vậy nếu lạm phát giảm nhiệt trong vài tháng tới. Điều gì sẽ xảy ra nếu lạm phát không giảm như dự báo? Kịch bản đó sẽ không tồn tại, xét trong bối cảnh thu nhập tiền lương theo giờ tăng chậm lại, tỷ lệ thất nghiệp tăng, giá dầu giảm. Tuy nhiên, nếu không tin vào một dự báo kiểu như vậy, FED có thể vẫn trì hoãn và chấp nhận những hệ lụy suy thoái.

Hoài Thanh, nguồn: <https://bnews.vn/kinh-te-my-chua-o-nguong-suy-thoai/343960.html>, ngày 17/8/2024 (TN trích dẫn)